

Số /BC-SKHCN

Hưng Yên, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### Công tác phòng, chống tham nhũng phục vụ kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV

Căn cứ Công văn số 281/TTT-PCTN ngày 16/7/2024 của Thanh tra tỉnh Hưng Yên về việc báo cáo công tác PCTN phục vụ kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV; Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng từ 01/10/2023 đến 31/7/2024 như sau:

#### I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

**1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của Sở; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:**

Trong thời gian qua, Đảng ủy, Lãnh đạo Sở đã quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng (PCTN) với quan điểm phòng ngừa, ngăn chặn và kiên quyết, kiên trì đấu tranh; tiếp tục quán triệt, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN như: Luật PCTN năm 2018; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến" "tự chuyển hóa" trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; Quy định số 85-QĐ/TW ngày 23/5/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản đối với cán bộ thuộc

diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 219-KH/BCĐTW ngày 10/5/2016 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền PCTN; Quy định số 69- QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm; Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 14/4/2015 của Tỉnh ủy về tiếp tục lãnh đạo thực hiện có hiệu quả công tác PCTN, lãng phí; Kế hoạch số 47-KH/TU ngày 27/02/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện kết luận số 10- KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chiến lược Quốc gia PCTN; Quy định số 1506- QĐ/TU ngày 18/3/2019 của Tỉnh ủy Hưng Yên quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cấp ủy viên, ủy viên Ban Thường vụ, thường trực cấp ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Kế hoạch số 19-KH/TU ngày 28/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai và thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 161-KH/TU ngày 08/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 07/3/2019 của UBND tỉnh về

triển khai thi hành Luật PCTN 2018; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 19/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Công văn số 2796-CV/TU ngày 26/7/2024 của Tỉnh ủy về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII và Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị,... qua đó đã tạo nên phong trào tự tu dưỡng, rèn luyện trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động của Sở.

Ngoài việc tuyên truyền phổ biến, giáo dục về công tác PCTN bằng hình thức trực tiếp, Sở còn thực hiện qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, phần mềm Zalo,...

Sở đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 40/KH-SKHCCN ngày 13/03/2024 về việc Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024. Lãnh đạo Sở chỉ đạo các phòng, đơn vị và các đoàn thể tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các quy định của pháp luật về PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến công chức, viên chức và người lao động của cơ quan, đơn vị. Trang bị phương tiện để các phòng, đơn vị sử dụng Internet tra cứu, nắm rõ các quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước về công tác PCTN nhằm ứng dụng vào thực tế công việc.

Thanh tra Sở phối hợp các phòng, đơn vị tham mưu Lãnh đạo Sở trong việc tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN. Bên cạnh việc tổ chức phổ biến, quán triệt Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí tới toàn thể cán bộ đảng viên, cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan thông qua cuộc họp giao ban chuyên môn, sinh hoạt chi bộ thường kỳ. Sở KH&CN thường xuyên chỉ đạo các bộ phận chuyên môn rà soát các văn bản quy chế dân chủ, nội quy quy chế cơ quan, quy chế chi tiêu nội bộ để bổ sung kịp thời phù hợp với các quy định của pháp luật, đã ban hành và triển khai thực hiện: Kế hoạch số 02/KH-SKHCCN ngày 03/01/2024 về việc Chuyển đổi số của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2024; Kế hoạch số 03/KH-SKHCCN ngày 04/01/2024 về việc Triển khai thực hiện Chiến lược hợp tác Đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 04/KH-SKHCCN ngày 09/01/2024 về việc Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024; Kế hoạch số 06/KH-SKHCCN ngày 10/01/2024 về việc Công tác pháp chế tại Sở Khoa học và Công nghệ năm 2024; Kế hoạch số 10/KH-SKHCCN ngày 17/01/2024 về việc Thực hiện công tác Cải cách hành chính năm 2024; Kế

hoạch số 11/KH-SKHCN ngày 18/01/2024 về việc Tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024; Kế hoạch số 12/KH-SKHCN ngày 18/01/2024 về việc Kiểm tra Cải cách hành chính năm 2024; Kế hoạch số 13/KH-SKHCN ngày 19/01/2024 về việc Nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công tại Sở Khoa học và Công nghệ năm 2024; Kế hoạch số 15/KH-SKHCN ngày 19/01/2024 về việc Công tác thi đua, khen thưởng năm 2024; Kế hoạch số 16/KH-SKHCN ngày 22/01/2024 về việc Triển khai hoạt động sáng kiến năm 2024; Kế hoạch số 17/KH-SKHCN ngày 23/01/2024 về việc Triển khai thực hiện “Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”, năm 2024; Kế hoạch số 18/KH-SKHCN ngày 23/01/2024 về việc Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2024; Kế hoạch số 19/KH-SKHCN ngày 23/01/2024 về việc Phát động phong trào thi đua năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ; Kế hoạch số 20/KH-SKHCN ngày 25/01/2024 về việc Khắc phục tồn tại, hạn chế và duy trì, cải thiện, nâng cao các chỉ số cải cách nền hành chính nhà nước năm 2024; Kế hoạch số 21/KH-SKHCN ngày 26/01/2024 về việc Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại Sở Khoa học và Công nghệ năm 2024; Kế hoạch số 22/KH-SKHCN ngày 26/01/2024 về việc Triển khai thực hiện công tác bồi thường Nhà nước tại Sở Khoa học và Công nghệ năm 2024; Kế hoạch số 24/KH-SKHCN ngày 29/01/2024 về việc Công tác văn thư, lưu trữ năm 2024; Kế hoạch số 25/KH-SKHCN ngày 31/01/2024 về việc Triển khai phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030”; Kế hoạch số 26/KH-SKHCN ngày 31/01/2024 về việc Triển khai, thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” tại Sở Khoa học và Công nghệ năm 2024; Kế hoạch số 27/KH-SKHCN ngày 02/02/2024 về việc Công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ năm 2024; Kế hoạch số 28/KH-SKHCN ngày 02/02/2024 về việc Chào mừng Ngày khoa học và công nghệ Việt Nam năm 2024 và Kỷ niệm 65 năm thành lập Bộ Khoa học và Công nghệ; Kế hoạch số 30/KH-SKHCN ngày 05/02/2024 về việc Triển khai thực hiện Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 05/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022- 2030” năm 2024; Kế hoạch số 32/KH-SKHCN ngày 07/02/2024 về việc Công tác dân vận chính quyền; thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” năm 2024; Kế hoạch số 35/KH-SKHCN ngày 27/2/2024 về việc Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu về lĩnh vực khoa học và công nghệ thực hiện cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 36/KH-SKHCN ngày 29/02/2024 về việc Thực hiện chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ Hưng Yên; Kế hoạch số 39/KH-SKHCN ngày 08/3/2024 về việc Phát động phong trào thi đua “Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp hữu ích góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hưng Yên” năm 2024; Kế hoạch số 40/KH-SKHCN ngày 13/3/2024 về việc Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Kế hoạch số 43/KH-BCĐ ngày 20/3/2024 về việc Hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số Sở Khoa học và Công nghệ, năm 2024; Kế hoạch số 44/KH-SKHCN ngày 25/3/2024 về việc Thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật” năm 2024 tại Sở Khoa học và Công nghệ; Kế hoạch số 46/KH-SKHCN ngày 25/3/2024 về việc Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” tại Sở Khoa học và Công nghệ năm 2024; Kế hoạch số 47/KH-SKHCN ngày 28/3/2024 về việc Cung cấp dữ liệu mở của Sở Khoa học và Công nghệ đến năm 2025; Kế hoạch số 48/KH-SKHCN ngày 09/4/2024 về việc Tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về “Hoạt động Khoa học và công nghệ cấp huyện”; Kế hoạch số 49/KH-SKHCN ngày 09/4/2024 về việc Chi tiết tổ chức vòng Sơ khảo, vòng Chung kết và tổng kết Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hưng Yên năm 2024; Kế hoạch số 51/KH-SKHCN ngày 11/4/2024 về việc Biên chế công chức, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ; Kế hoạch số 52/KH-SKHCN ngày 09/4/2024 về việc Luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2024; Kế hoạch số 55/KH-SKHCN ngày 04/5/2024 về việc Tổ chức Hội nghị chào mừng Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam (18/5) và tổng kết Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hưng Yên năm 2024; Kế hoạch số 56/KH-SKHCN ngày 17/5/2024 về việc Ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2024; Kế hoạch số 57/KH-SKHCN ngày 17/5/2024 về việc Nâng cao chỉ số Chuyển đổi số của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2024; Kế hoạch số 59/KH-SKHCN ngày 27/5/2024 về việc Triển khai thực hiện Quyết định số 2209/QĐ-UBND ngày 22/09/2021 và Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên, năm 2024; Kế hoạch số 60KH-SKHCN ngày 27/5/2024 về việc Triển khai thực hiện Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên thực hiện Quyết định số 169/QĐ-TTg ngày 04/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ vũ trụ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, năm

2024; Quyết định số 39/QĐ-SKHCN ngày 26/01/2024 ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2024; Quyết định số 40/QĐ-SKHCN ngày 26/01/2024 Quyết định ban hành Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống và xử lý văn bản quy phạm pháp luật tại Sở Khoa học và Công nghệ năm 2024; Quyết định số 52/QĐ-SKHCN ngày 31/01/2024 về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với Cơ quan Sở Khoa học và Công nghệ; Chương trình số 01/CTr-SKHCN ngày 31/01/2024 về việc Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024, đảm bảo hiệu quả, chất lượng, phát huy vai trò của thi đua, khen thưởng, tạo động lực mạnh mẽ đối với tập thể, cá nhân, phấn đấu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN.

## **2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng**

### ***a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động***

- Công khai, minh bạch trong đầu tư, mua sắm, sử dụng tài sản công; trong chi tiêu tài chính, tuyển dụng, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ; số liệu quyết toán và chi ngân sách được thực hiện thông qua các cuộc họp giao ban, hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hàng năm của Sở.

- Công khai số liệu dự toán và quyết toán từ nguồn kinh phí của cơ quan trong quản lý tài chính và mua sắm tài sản.

- Mua sắm tài sản cố định được thực hiện trên cơ sở kế hoạch và được tổ chuyên gia tư vấn về mua sắm của Sở khảo sát và đi đến thống nhất để trình Lãnh đạo duyệt mua.

- Duy trì công tác kiểm tra thường xuyên nhằm đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định của Luật PCTN về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong các lĩnh vực.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, việc xây dựng, ban hành và thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức tại cơ quan Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị trực thuộc được thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Một số kết quả đạt được như sau:

- Đảm bảo 04/04 đơn vị (02 đơn vị hành chính, 02 đơn vị sự nghiệp) xây dựng, ban hành và thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế quản lý và sử dụng tài sản công.

- Việc xây dựng, ban hành quy chế được thực hiện đảm bảo đúng trình tự thủ tục; công khai, minh bạch và phát huy vai trò của mỗi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Không phát sinh hành vi vi phạm trong ban hành, thực hiện, kiểm tra định mức, tiêu chuẩn chế độ quy định.

- Việc lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, nội dung, đối tượng và thời gian theo quy định của pháp luật.

- Việc lập, thẩm định dự toán được thực hiện bám sát quy định của Bộ Tài chính và đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn định mức hiện hành của Nhà nước, của tỉnh. Chủ động rà soát các chính sách, nhiệm vụ trùng lắp, kém hiệu quả, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết quan trọng và khả năng triển khai thực hiện; không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa ban hành.

- Việc giao, phân bổ dự toán thu chi ngân sách đảm bảo đúng nhiệm vụ chi và đảm bảo thời gian theo quy định.

- Công tác thanh toán, quyết toán chi NSNN đảm bảo tiêu chuẩn, chế độ định mức hiện hành và quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan.

- Kết quả triển khai Chương trình THPTK, CLP 6 tháng đầu năm 2024 và thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập cho kết quả tăng tiết kiệm chi QLHC từ nguồn kinh phí tự chủ ước tăng 5% so với cùng kỳ năm 2023. Các hoạt động phúc lợi cho cán bộ công chức được đảm bảo. Đạt được kết quả nêu trên là do cơ quan đã triển khai, phổ biến, quán triệt THPTK, CLP đến từng cán bộ công chức; giám sát chi tiêu thường xuyên với các nội dung cụ thể: Tiết kiệm điện, nước; văn phòng phẩm; xăng xe; tiếp khách; công tác phí,...

- Công tác xét duyệt quyết toán thực hiện dự toán ngân sách năm được thực hiện đảm bảo theo quy định

***b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ***

- Với mục đích đổi mới cơ chế quản lý, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng kinh phí quản lý hành chính; hợp lý tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; động viên khích lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; đảm bảo việc quản lý chi tiêu tài chính, sử dụng tài sản công của cơ quan đúng mục đích và hiệu quả, Sở đã xây dựng, ban hành và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo Quyết định số 52/QĐ-SKHHCN ngày 31/01/2024 về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với Cơ quan Sở Khoa học và Công nghệ;

- Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng tự đảm bảo một phần chi thường xuyên. Mức tự đảm bảo chi thường xuyên đạt 84% trong năm 2023 (tăng so với mức tự đảm bảo chi thường xuyên được duyệt 30-70%); 7 tháng đầu năm 2024, Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đang tự đảm bảo

chi thường xuyên đối với số biên chế còn lại hưởng lương từ ngân sách nhà nước được giao năm 2023, mức tự chủ đạt 70%-100%, tiến tới kế hoạch tự đảm bảo chi thường xuyên từ năm 2024.

- Trung tâm Thông tin Thống kê và Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ tự đảm bảo một phần chi thường xuyên. Mức tự đảm bảo chi thường xuyên dự kiến  $\geq 10\%$ . Việc thực hiện phương án tự chủ đảm bảo theo tiến độ phê duyệt quy hoạch mạng lưới tổ chức khoa học công nghệ công lập tại địa phương được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 12/11/2020.

***c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn***

- Tiếp tục yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện: Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 1017/QĐ-UBND ngày 27/5/2009 của UBND tỉnh về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định về văn hóa công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Hưng Yên. Công chức, viên chức và người lao động của Sở luôn chấp hành nghiêm các quy định, quy chế về chế độ trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, phong cách lối sống, quy tắc ứng xử, văn hóa nơi công sở; thường xuyên rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh nội quy, quy chế trong cơ quan, cụ thể hóa trách nhiệm của từng cá nhân, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ được giao, bảo đảm cấp dưới phục tùng cấp trên, chỉ đạo và chấp hành nghiêm các quyết định của cấp trên; thực hiện nghiêm chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan, đơn vị.

- Lãnh đạo Sở đã quán triệt và yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong Sở, đặc biệt là Thanh tra Sở nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 345/CT-TTCP ngày 23/02/2012 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc đẩy mạnh việc học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh; nâng cao chất lượng thực thi công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thanh tra kỷ cương, trách nhiệm, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính được quán triệt, thực hiện chặt chẽ. đảm bảo công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ tốt nhân dân, trong kỳ báo



cáo 100% các thủ tục hành chính của Sở Khoa học và Công nghệ qua Trung tâm hành chính công được thực hiện đúng và trước hạn. 100% cán bộ công chức, viên chức và người lao động được thông tin, quán triệt về việc THPT, CLP. Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vi phạm quy chế làm việc, gây thất thoát, lãng phí hoặc ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín của cơ quan

***d) Kết quả chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn***

Sở đã ban hành Kế hoạch số 52/KH-SKHCCN ngày 09/4/2024 về việc Luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2024; Việc nâng lương, khen thưởng, kỷ luật, quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đều được thực hiện công khai, dân chủ nên đã tạo được sự đồng thuận cao trong nội bộ cơ quan, không có trường hợp nào khiếu nại. Là cơ quan quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, cán bộ, công chức, viên chức trong các phòng, đơn vị thuộc Sở rất khác nhau về chuyên ngành đào tạo, số biên chế được giao còn hạn chế. Trong thời kỳ báo cáo, Sở Khoa học và Công nghệ đã ban hành 03 Quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với 03 công chức thuộc Sở quản lý.

***đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt***

- Thực hiện thanh toán, trả lương qua tài khoản cho các cán bộ, công chức, viên chức; nối mạng internet để cán bộ, công chức tiếp cận với thông tin thuận tiện, giảm đặt báo để tiết kiệm kinh phí, nâng cao hiệu quả công tác.

- Sở đã chỉ đạo, các phòng, đơn vị chuyên môn tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát hiện kịp thời những quy định của pháp luật có nội dung chồng chéo, không phù hợp với thực tiễn để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác được chú trọng; 100% cán bộ, công chức ứng dụng phần mềm quản lý và điều hành văn bản trong giải quyết công việc; cập nhật và gửi văn bản qua phần mềm tới các đơn vị trực thuộc; 100% cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử để trao đổi công việc.

- Lãnh đạo Sở luôn quan tâm, chỉ đạo sát sao việc triển khai, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng (gọi tắt là QLCL) theo tiêu chuẩn TCVN nhằm đôn đốc các phòng, đơn vị thực hiện tốt việc áp dụng, duy trì hệ thống QLCL để đảm bảo tiến độ, chất lượng, trong đó đặc biệt quan tâm xây dựng quy trình thực hiện thủ tục hành chính.

- Quan tâm cải cách nâng cao công tác văn thư lưu trữ, xử lý văn bản đi và đến thông qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của Sở.

***e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn***

Sở đã nghiêm túc thực hiện Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và các văn bản hướng dẫn thi hành; đồng thời tuyên truyền, hướng dẫn kê khai minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định đến các công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập. Các công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai theo quy định hàng năm đều thực hiện việc kê khai, bao gồm công chức, viên chức lãnh đạo quản lý, công chức làm công tác tổ chức cán bộ, kế toán, công chức thẩm định hồ sơ cấp, điều chỉnh, thu hồi, gia hạn các loại giấy phép, giấy chứng nhận, giấy đăng ký trong quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, công chức trực tiếp tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo. Việc kê khai được thực hiện bằng văn bản kê khai và được niêm yết tại trụ sở của cơ quan, đơn vị có sự chứng kiến của Ban chấp hành Công Đoàn. Qua kiểm tra, rà soát không có trường hợp nào phải xác minh về kê khai tài sản, thu nhập. Hàng năm Sở đều có báo cáo kết quả kê khai, tài sản thu nhập gửi Thanh tra tỉnh.

**3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng**

***a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của cơ quan, đơn vị:*** Không có.

***b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán:*** Không có.

***c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:*** Không có.

***d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có):*** Không có.

***đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương:*** Không có.

***e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng:*** Không có.

***f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu:*** Không có.

**4. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN**

Sở tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức tuyên truyền đến quần chúng, nhân dân, phát huy chức năng giám sát hoạt động quản lý, động viên quần chúng trong công tác PCTN nhằm nâng cao vai trò của toàn thể xã hội trong công tác PCTN.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG**

### **1. Đánh giá tình hình**

Sở đã chấp hành nghiêm túc các quy định về PCTN, thực hiện nghiêm túc công khai, minh bạch trong toàn cơ quan, đơn vị; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Sở. Vì vậy, Sở chưa phát hiện trường hợp nào có dấu hiệu, hành vi tham nhũng.

### **2. Dự báo tình hình tham nhũng**

Lãnh đạo Sở đã quán triệt, nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Đảng, Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cấp có thẩm quyền có liên quan đến công tác PCTN ngay từ khi ban hành nên trong thời gian tới tình hình tham nhũng ít có khả năng xảy ra.

## **III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN**

### **1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên lĩnh vực thuộc quyền quản lý của Sở**

Các đơn vị trực thuộc Sở đã làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác PCTN, TC. Triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng. Triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng. Nâng cao ý thức trách nhiệm của đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong công tác PCTN gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Công tác PCTN tiếp tục có sự chuyển biến tích cực, thể hiện rõ hiệu quả chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy, Lãnh đạo Sở. Việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN được đẩy mạnh, nâng cao nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng như công khai, minh bạch hoạt động, kê khai tài sản, thu nhập, xây dựng quy tắc ứng xử, trả lương qua tài khoản... được triển khai toàn diện và hiệu quả hơn.

### **2. So sánh hiệu quả công tác PCTN kỳ này với cùng kỳ năm trước**

Hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này có nhiều chuyển biến tích cực so với cùng kỳ năm trước. Những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước được cập nhật, triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả, tạo được lòng tin trong công chức, viên chức, người lao động và nhân dân. Từ đó tạo sự khích lệ tích cực trong công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng.

Sở tiếp tục duy trì tốt công tác PCTN trong toàn cơ quan, đơn vị.

### **3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN**

Sở hoàn thành tốt công tác PCTN.

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Sở, nhằm nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ, chấp hành tốt các quy định của pháp luật, nội quy, quy chế của cơ quan, giúp ngăn ngừa các biểu hiện quan liêu, nhũng nhiễu, gây khó khăn cho tổ chức và công dân đến liên hệ công tác.

2. Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ đối với cấp dưới của thủ trưởng các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc.

3. Tiếp tục tham mưu đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong hoạt động của cơ quan; tiếp tục đổi mới cách thức quản lý để giải quyết nhanh các thủ tục hành chính liên quan đến tổ chức, cá nhân.

### **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Ban Nội chính Tỉnh ủy, Thanh tra tỉnh định kỳ tập hợp văn bản của Trung ương và của tỉnh liên quan đến hoạt động PCTN và lãng phí; có chương trình, kế hoạch chỉ đạo, hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức của Sở nói riêng và cán bộ, công chức, viên chức các sở, ban, ngành trong tỉnh nói chung nhằm tăng cường hơn nữa năng lực và hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN, lãng phí.

Sở Khoa học và Công nghệ gửi Quý cơ quan để tổng hợp theo quy định./.

#### ***Nơi nhận:***

- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Xuân Hải**